TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/DS -ST
Ngày 02/3/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thụy

2. Bà Lương Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy– Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Mai Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 303/2022/TLST- DS ngày 07/12/2022 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20 /2023/QĐXX-DS ngày 31 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25 /2023/QĐST -DS ngày 20/02/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Trụ sở chính : Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng- Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Thị Thu Hà- Giám đốc phòng Giao dịch số 3 Agribank chi nhánh Tràng An. (Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án; Quyết định số 79/QĐ-NHNo-PC ngày 21/02/2023 về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án đối với khách hàng Nguyễn Quốc H).

(Có mặt)

Bị đơn:

Ông Nguyễn Quốc H,sinh năm 1962.

HKTT: Tổ 21B, phường G, quận H, thành phố H.

Bà Trần Thị ThanhL, sinh năm 1961.

HKTT: Số 46 Đ, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, thành phố H.

Nơi ở: Số 256 phố G, phường G, quận H, thành phố H.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 9 năm 2022 của nguyên đơn là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 12/12/2022 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam trình bày:

Căn cứ theo khoản 5 Điều 9 của Hợp đồng tín dụng số 1305-LAV-202100463 ngày 22/07/2021 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam với ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL thì trong trường hợp không thương lượng được các bên thống nhất giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền tại nơi đóng trụ sở của Ngân hàng.

Vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình là Tòa án nơi Ngân hàng có trụ sở giải quyết tranh chấp về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL đã vi phạm Hợp đồng tín dụng số 1305LAV-202100463 ngày 22/7/2021 và các Phụ lục Hợp đồng tín dụng ký giữa ông H, bàL và Ngân hàng Agribank chi nhánh Tràng An PGD số 3. Cụ thể như sau:

Ngày 22/7/2021, ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL được Agribank chi nhánh Tràng An PGD số 3 cấp tín dụng với số tiền là: 600.000.000 đồng; mục đích vay vốn: Thanh toán tiền sửa chữa và mua sắn vật dụng sinh hoạt; thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng; lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng là 8,3%/năm; Lãi suất phạt quá hạn tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng bằng 150% lãi trong hạn. Thay đổi lãi suất lên 9%/năm từ ngày 01/01/2022.

Ngày 22/7/2022 ông H bàL bắt đầu không thanh toán tiền cho Agribank chi nhánh Tràng An PGD số 3 theo thỏa thuận đã ký kết, Agribanh chi nhánh Tràng An PGD số 3 đã thông báo và tiến hành các biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ như ra các thông báo, quyết định thu hồi nợ, làm việc trực tiếp với ông H, bàL nhưng khách hàng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Tạm tính đến 02/3/2023, dư nợ gốc còn là: 600.000.000 đồng.

Lãi trong hạn: 56,301,370 đồng; lãi quá hạn: 17,572,603 đồng.

Về biện pháp bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ tín dụng, ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL đã thế chấp tài sản là Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 371382 do phòng CSGT- Công an thành phố H cấp ngày 27/05/2017 (đăng ký lần đầu ngày 13/4/2007).

Tài sản đảm bảo được đảm bảo bằng Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 2158/2017; quyển số 03-2017 TP/CC-SCC/HĐGD ký kết ngày 04/07/2017 tại Văn phòng công chứng Kinh Đô- Thành phố H. Tài sản đảm bảo được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản H ngày 04/7/2017.

Đặc điểm của tài sản:

Nhãn hiệu xe: Acura

Số chỗ ngồi: 7

Số Loại: MDX

Số máy: J37A11022299.

Số khung: 28487H519615.

Loại xe: Ô tô con.

Màu sơn: Bạc.

Biển kiểm soát: 30A-48544.

Do ngày 06/12/2022 ông H, bàL đã bàn giao cho Ngân hàng tài sản đảm bảo là xe ô tô con 7 chỗ ACURA-MDX, màu bạc, mang biển kiểm soát 30A-485.44 nên Ngân hàng xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc không yêu cầu Tòa án tuyên: Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Xe ô tô con 7 chỗ ACURA-MDX, màu bạc, mang biển kiểm soát 30A-485.44. Có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 371382 do phòng CSGT-Công an thành phố H cấp ngày 27/5/2017 (đăng ký lần đầu ngày 13/4/2007) mang tên ông Nguyễn Quốc H.

Nay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình giải quyết gồm:

Buộc ông Nguyễn Quốc H cùng vợ là bà Trần Thị ThanhL trả nợ cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 1305-LAV-202100463 ký ngày 22/7/2021. Tạm tính đến 02/3/2023, dư nợ gốc còn là: 600.000.000 đồng. Lãi trong hạn: 56,301,370 đồng; lãi quá hạn: 17,572,603 đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 673.873.973 đồng.

Buộc ông Nguyễn Quốc H cùng vợ là bà Trần Thị ThanhL phải tiếp tục trả nợ lãi kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thực hiện việc thi hành án theo quy định của pháp luật.

Bị đơn là ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không đến Tòa án nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ được các bên tự nguyện ký kết, nội dung và hình thức đúng quy định của pháp luật. Ông H, bàL vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H, bàL phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng. Chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc

xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng. Ông H, bàL phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, Ngân hàng không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền:

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có trụ sở tại số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố H.

Theo quy định tại khoản khoản 5 Điều 9 của Hợp đồng tín dụng số 1305-LAV-202100463 ngày 22/07/2021 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam với ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL thì "trong trường hợp không thương lượng được các bên thống nhất giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền tại nơi đóng trụ sở của Ngân hàng".

Do đó, Ngân hàng khởi kiện ông H bàL tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân quận Ba Đình, thành phố H giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. Về việc vắng mặt đương sự:

Tòa án đã thực hiện việc tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn là ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nhiều lần không có lý do. Như vậy, việc vắng mặt của bị đơn được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra ý kiến chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung:

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng) rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản thế chấp là xe ô tô con 7 chỗ ACURA-MDX, màu bạc, biển kiểm soát 30A-485.44. Có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 371382 do phòng CSGT-Công an thành phố H cấp ngày 27/5/2017 (đăng ký lần đầu ngày 13/4/2007) mang tên ông Nguyễn Quốc H vì lý do ông H, bàL đã bàn giao xe ô tô cho Ngân hàng.

Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật nên căn cứ khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc không yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm.

[3.1]. Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông H, bàL về việc trả nợ gốc và lãi, nhận thấy:

Ngày 22/7/2021, Ngân hàng và ông H và bàL ký Hợp đồng tín dụng số 1305LAV-202100463 và các Phụ lục Hợp đồng tín dụng.

Trên cơ sở hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông H và bà L số tiền 600.000.000 đồng. Ông H, bàL vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông H bàL phải trả nợ.

Xét thấy, ông H, bàL không trả nợ cho Ngân hàng theo đúng thời hạn ghi trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên, vi

phạm Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông H, bàL phải trả toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi là có cơ sở chấp nhận.

Nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 02/3/2023 là:

Nợ gốc: 600.000.000 đồng;

Lãi trong hạn: 56.301.370 đồng; lãi quá hạn: 17.572.603 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi: 673.873.973 đồng.

Ông H, bàL phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh theo qui định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc.

[4]. Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí:

Ông H, bàL phải chịu án phí sơ thẩm là: 30.954.959đồng.

Ngân hàng không phải chịu án phí, được nhận lại 14.700.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0002765 ngày 06/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 217; Điều 227, Điều 228; Điều 244; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam về việc không yêu cầu Tòa án tuyên Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền lê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Xe ô tô con 7 chỗ ACURA-MDX, màu bạc, mang biển kiểm soát 30A-485.44. Có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 371382 do phòng CSGT-Công an thành phố H cấp ngày 27/5/2017 (đăng ký lần đầu ngày 13/4/2007) mang tên ông Nguyễn Quốc H để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

2, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đối với ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL phải trả nợ cho Ngân hàng

Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 1305-LAV-202100463 ký ngày 22/7/2021 và Phụ lục hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 02 tháng 3 năm 2023, tổng nợ gốc và lãi là: 673.873.973 đồng. Trong đó:

Gốc: 600.000.000 đồng;

Lãi trong hạn: 56.301.370 đồng

Lãi quá hạn: 17.572.603 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong trường hợp ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thực hiện việc thi hành án theo quy định của pháp luật.

3, Về án phí: Ông Nguyễn Quốc H và bà Trần Thị ThanhL phải chịu án phí sơ thẩm là: 30.954.959đồng.

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, được nhận lại 14.700.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0002765 ngày 06/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4, Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)